

Số: 968 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện dự án KH&CN thuộc
Chương trình Nông thôn miền núi uỷ quyền địa phương quản lý.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Công văn số 4014/BKHCN-KHTC ngày 17/12/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn nội dung kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2019 của các tỉnh, thành phố;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BKHCN ngày 22/4/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025;

Căn cứ Quyết định: số 3446/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2017; số 354/QĐ-BKHCN ngày 23/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt kinh phí dự án uỷ quyền địa phương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Công văn số 4014/BKHCN-KHTC ngày 17/12/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn nội dung kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2019 của các tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2019 của tỉnh;

Căn cứ các Quyết định: số 2170/QĐ-UBND ngày 11/6/2018; số 2947/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục và cấp kinh phí thực hiện dự án KH&CN thuộc Chương trình Nông thôn miền núi uỷ quyền địa phương quản lý;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 227/TTr-SKHCN ngày 13/3/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện dự án KH&CN thuộc Chương trình Nông thôn miền núi uỷ quyền địa phương quản lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình Nông thôn miền núi uỷ quyền địa phương quản lý, gồm các nội dung sau:

1. Dự án: “Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng mô hình trồng và sơ chế: Khôi tía (*Ardisia gigantifolia* Stapf), Bương mốc (*Dendrocalamus velutinus*) tại vùng đệm Vườn Quốc gia Bến En” (bắt đầu thực hiện từ năm 2017)

- Tổ chức chủ trì: Ban quản lý Vườn Quốc gia Bến En.
- Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ: Viện khoa học Lâm nghiệp Việt Nam; Vườn Quốc gia Cúc Phương.
- Đề nghị cấp năm 2019 là: 400,0 triệu đồng (Bốn trăm triệu đồng).

2. Dự án: “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP tại huyện miền núi Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa” (bắt đầu thực hiện từ năm 2018).

- Tổ chức chủ trì: BCH Đoàn tỉnh Thanh Hóa.
- Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ: Trung tâm Nghiên cứu và phát triển cây có múi, Viện Nghiên cứu rau quả.
- Đề nghị cấp năm 2019 là: 400,0 triệu đồng (Bốn trăm triệu đồng)

Tổng kinh phí cấp năm 2019 cho 02 dự án KH&CN là: 800,0 triệu đồng (Tám trăm triệu đồng).

Nguồn kinh phí: từ nguồn Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp hỗ trợ thực hiện một số đề tài, dự án KH&CN (Mục B.III, Điều 1 Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh).

(Có danh mục kèm theo)

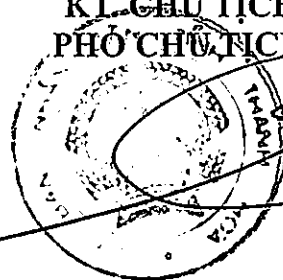
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc tỉnh, Chủ nhiệm đề tài, dự án và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

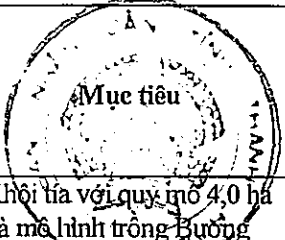


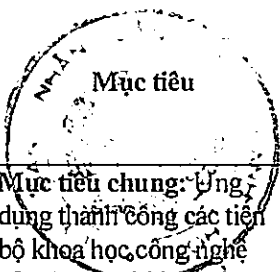
Nguyễn Đức Quyền

DANH MỤC DỰ ÁN NTMN CẤP KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 968 /QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

ĐVT: triệu đồng

T T	Tên dự án	Tổ chức chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	SNKH TW thực hiện chương trình mục tiêu			SNKH ĐP			Ghi chú
								Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	
1	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng mô hình trồng và sơ chế: Khôi tía (Ardisia gigantifolia Stapf), Bương mọc (Dendrocalamus velutinus) tại vùng đệm Vườn Quốc gia Bến En	Ban Quản lý Vườn quốc gia Bến En	Mục tiêu chung: Tiếp nhận công nghệ, xây dựng thành công các mô hình nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hái, bảo quản, sơ chế Khôi tía và Bương mọc tại vùng đệm Vườn Quốc gia Bến En nhằm tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo cho người dân miền núi, giảm áp lực phá rừng đặc dụng Bến En. Mục tiêu cụ thể: - Chuyển giao và tiếp nhận quy trình công nghệ nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hái, sơ chế và bảo quản Khôi tía, Bương mọc. - Xây dựng được vườn ươm giống Khôi tía với quy mô 5.000m ² và vườn ươm giống Bương mọc với quy mô 10.000m ² . - Xây dựng thành công các mô hình: Mô hình trồng	- Tiếp nhận, chuyển giao các quy trình kỹ thuật: nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế, bảo quản bương mọc, khôi tía. - Đào tạo, tập huấn kỹ thuật - Xây dựng vườn ươm giống: - Xây dựng vườn ươm giống Bương mọc - Xây dựng vườn ươm giống: - Xây dựng 02 mô hình trồng, thu hoạch, sơ chế, tiêu thụ Khôi tía và Bương mọc: + Xây dựng mô hình trồng, thu hoạch, sơ chế, tiêu thụ Bương mọc. + Xây dựng mô hình trồng, thu hoạch, sơ chế, tiêu thụ Khôi tía. - Đánh giá mô hình: + Đánh giá tình hình về sinh trưởng của các mô hình: Thu thập số liệu về tình hình sinh trưởng của Khôi tía và Bương mọc	Về sản phẩm khoa học: + Quy trình kỹ thuật nhân giống Khôi tía. + Quy trình kỹ thuật nhân giống Bương mọc. + Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc Khôi tía. + Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc Bương mọc. + Quy trình kỹ thuật thu hái, sơ chế và bảo quản đối với Khôi tía. + Quy trình kỹ thuật thu hái, sơ chế và bảo quản đối với Bương mọc. + Đào tạo kỹ thuật viên. + Tập huấn chuyển giao công nghệ cho người dân. 5.2. Về sản phẩm cụ thể: - Vườn ươm giống Khôi tía: Quy mô 5000m ² , Công suất sản xuất 30 000 cây/năm. - Vườn ươm giống	7/2018 - 6/2021	6125,38	1400	0	400	1439,39	539,39	0	Không thu hồi

T T	Tên dự án	Tổ chức chủ trì		Nội dung	Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	SNKH TW thực hiện chương trình mục tiêu			SNKH ĐP			Ghi chú
								Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	
			Khôi tía với quy mô 4,0 ha và mô hình trồng Bưởi mốc với quy mô 20,0 ha tại vùng đệm Vườn Quốc gia Bến En. - Đào tạo được 6 kỹ thuật viên và tập huấn cho 150 lượt nông dân vùng triển khai dự án nắm vững các quy trình kỹ thuật.	trên các mô hình qua các năm. + Tổ chức 02 hội thảo đánh giá kết quả mô hình (01 loài/hội thảo), mỗi hội thảo 50 người. + Đánh giá hiệu quả của các mô hình: Tổng hợp số liệu về quá trình đầu tư, sản phẩm và doanh thu từ các mô hình để đánh giá hiệu quả. - Tuyên truyền, quản bá, giới thiệu sản phẩm.	Bưởi mốc: Quy mô 10.000 m²; Công suất: sản xuất 7 000 cây/năm - Cây giống Khôi tía: 51.700 cây; đạt tiêu chuẩn xuất vườn. - Cây giống Bưởi mốc: 12.600 cây. Đạt tiêu chuẩn xuất vườn. - Mô hình trồng thương phẩm Khôi tía: Quy mô 4,0ha, mật độ bình quân 6.667 cây/ha, sản lượng sau 3 năm đạt 3,2 tấn lá tươi (tương đương với 320kg lá khô) đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam; - Mô hình trồng thương phẩm Bưởi mốc: Quy mô 20,0 ha , mật độ trồng 555 cây/ha, sản lượng sau 3 năm đạt 40 tấn củ tươi (tương đương với 4,0 tấn măng khô) đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm; - 06 kỹ thuật viên được cấp giấy chứng nhận. - 150 người nông dân được tập huấn thành thạo kỹ thuật.									

T T	Tên dự án	Tổ chức chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	SNKH TW thực hiện chương trình mục tiêu			SNKH ĐP			Ghi chú
								Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	
2	Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP tại huyện miền núi Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	BCH Đoàn tỉnh Thanh Hóa	 Mục tiêu chung: Ứng dụng thành công các tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP với quy mô 20 ha tại huyện miền núi Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, từ đó nhân rộng trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao thu nhập cho người dân ở địa phương. Mục tiêu cụ thể: - Chuyển giao và tiếp nhận thành công 03 quy trình kỹ thuật: Quy trình trồng thâm canh cam sạch bệnh CS1; Quy trình phòng, chống tái nhiễm giống cam sạch bệnh CS1; Quy trình thu hoạch và bảo quản tiêu thụ sản phẩm giống cam CS1 theo tiêu chuẩn VietGAP. - Xây dựng thành công mô hình trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP với quy mô 20 ha tại xã Xuân Hòa, huyện miền núi Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. - Đào tạo được 10 kỹ thuật viên làm chủ công nghệ và	1. Tiếp nhận, chuyển giao các quy trình kỹ thuật trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP - Quy trình trồng thâm canh cam sạch bệnh CS1; - Quy trình phòng, chống tái nhiễm giống cam sạch bệnh CS1; - Quy trình thu hoạch và bảo quản tiêu thụ sản phẩm giống cam CS1 theo tiêu chuẩn VietGAP. 2. Đào tạo, tập huấn kỹ thuật: Đào tạo 10 kỹ thuật viên và tập huấn 200 người nông dân vùng triển khai dự án. 3. Xây dựng các mô hình dự án. Cụ thể: - Khảo sát lựa chọn địa điểm xây dựng mô hình theo tiêu chuẩn VietGAP. - Xây dựng mô hình sản xuất cam CS1 sạch bệnh, chất lượng cao theo tiêu chuẩn VietGap - Theo dõi, thu thập các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình của dự án. - Tư vấn, giám sát, chứng	Về sản phẩm khoa học: - 03 quy trình kỹ thuật trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP: Quy trình trồng thâm canh cam sạch bệnh CS1; Quy trình phòng, chống tái nhiễm giống cam sạch bệnh CS1; Quy trình thu hoạch và bảo quản tiêu thụ sản phẩm giống cam CS1 theo tiêu chuẩn VietGAP, phù hợp với điều kiện của địa phương. - Phương án nhân rộng mô hình. Về sản phẩm cụ thể: - Mô hình trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP: Quy mô 20 ha tại xã Xuân Hoà , huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá được cấp Giấy chứng nhận VietGAP. - 10 kỹ thuật viên được đào tạo làm chủ công nghệ và 200 lượt nông dân được tập huấn nắm được các quy trình kỹ thuật: trồng thâm canh	7/2018 - 6/2021	5926,393	1.300	0	400	1610,718	640,718	0	Không thu hồi

T T	Tên dự án	Tổ chức chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	SNKH TW thực hiện chương trình mục tiêu			SNKH ĐP			Ghi chú
								Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	Tổng	Đã cấp	Cấp năm 2019	
			Có năng lực chỉ đạo kỹ thuật cho nông dân; tập huấn cho 200 lượt nông dân năm được quy trình kỹ thuật trồng thâm canh giống cam CS1 theo VietGAP.	nhận VietGAP. 4. Tổng kết, nghiệm thu dự án.	cam sạch bệnh CS1; Phòng, chống tái nhiễm giống cam sạch bệnh CS1; Thu hoạch và bảo quản tiêu thụ sản phẩm giống cam CS1 theo tiêu chuẩn VietGAP.									
	Tổng									800			0	

Tổng kinh phí cấp đợt này cho 02 dự án NTMN, ủy quyền địa phương quản lý là: 800,0 triệu đồng (Tám trăm triệu đồng chẵn)./.